

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ
BÀI 2- ĐỨC CHÚA JÊSUS CHRIST NHẬP THỂ.

Ma-thi-ơ 1:18-25: **Vả, sự giáng sinh của Đức Chúa Jêsus Christ đã xảy ra như vậy: Khi Ma-ri, mẹ Ngài, đã hứa gả cho Giô-sép, song chưa ăn ở cùng nhau, thì người đã chịu thai bởi Đức Thánh Linh. Giô-sép chồng người, là người có nghĩa, chẳng muốn cho người mang xấu, bèn toan đem để nhem. Song đang ngẫm nghĩ về việc ấy, thì thiên sứ của Chúa hiện đến cùng Giô-sép trong giấc chiêm bao, mà phán rằng: Hỡi Giô-sép, con cháu Đa-vít, người chớ ngại lấy Ma-ri làm vợ, vì con mà người chịu thai đó là bởi Đức Thánh Linh. Người sẽ sanh một trai, người khá đặt tên là Jêsus, vì chính con trai ấy sẽ cứu dân mình ra khỏi tội. Mọi việc đã xảy ra như vậy, để cho ứng nghiệm lời Chúa đã dùng đấng tiên tri mà phán rằng: Nầy, một gái đồng trinh sẽ chịu thai, và sanh một con trai, rồi người ta sẽ đặt tên con trai đó là Em-ma-nu-ên; nghĩa là: Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta. Khi Giô-sép thức dậy rồi, thì làm y như lời thiên sứ của Chúa đã dặn, mà đem vợ về với mình; song không hề ăn ở với cho đến khi người sanh một trai, thì đặt tên là Jêsus.**

Kinh-thánh chép Lời của Đức Chúa Trời, là Lời của Đấng cảm động những người được gọi, được chỉ định để chép xuống các mạng lệnh của Đức Chúa Trời dành cho loài người hoặc cho một dân tộc, hoặc cho một con người hoặc cho ý định của Đức Chúa Trời, hầu cho loài người nhờ đó mà nhận biết được ý muốn của Đức Chúa Trời mà làm theo hoặc vâng giữ lấy để được sự sống và sự sống đời đời.

Lời của Đức Chúa Trời là Thần linh và sự sống nên loài người xác thịt không thể dùng sự khôn ngoan của xác thịt mà có thể thấu hiểu được những sự giấu kín ở bên trong các mạng lệnh văn tự, vì thế cho nên để có thể hiểu được ý nghĩa sâu nhiệm của Lời của Đức Chúa Trời, là Lời của Vua Chí Cao, loài người phải hạ mình xuống trước quyền phép của Đức Chúa Trời và cầu xin Đức Thánh-Linh mở trí cho để hiểu được ý nghĩa của Lời của Đức Chúa Trời.

Giăng 6:53-63: **Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, nếu các ngươi không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các ngươi đâu. Ai ăn thịt và uống huyết ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt ta thật là đồ ăn, huyết ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt ta và uống huyết ta, thì ở trong ta, và ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai ta đến, và ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn ta, sẽ sống bởi ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các ngươi đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jêsus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um. Có nhiều môn đồ nghe Ngài, thì nói rằng: Lời này thật khó; ai nghe được? Nhưng Đức Chúa Jêsus tự mình biết môn đồ lầm bầm về việc đó, bèn phán rằng: Điều đó xui các ngươi vấp phạm sao? Vậy, nếu các ngươi thấy Con người lên nơi Ngài vốn ở khi trước thì thể nào? Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những lời ta phán cùng các ngươi đều là thần linh và sự sống.**

Bây giờ chúng ta hãy nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua thánh đồ Ma-thi-ơ về sự Đức Chúa Jêsus Christ được sanh ra bởi Đức Chúa Cha như thế nào.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: chép câu 18 như sau: **Now^{G1161} the birth^{G1083} of Jesus^{G2424} Christ^{G5547} was on this wise^{G3779}: When as his mother^{G3384} Mary^{G3137} was espoused^{G3423} to Joseph^{G2501}, before^{G4250} they came^{G4905} together^{G4905}, she was found^{G2147} with child^{G1722-G1064-G2192} of the Holy^{G40} Ghost^{G4151}.**

Nghĩa là: *Vả, sự sanh của Đức Chúa Jêsus Christ đã xảy ra theo cách như thế này: Khi Ma-ri mẹ Ngài đã hứa gả cho Giô-sép, trước khi họ trở nên một với nhau thì đã thấy người (Ma-ri) có thai bởi Đức Thánh-Linh.*

Chữ **sự sanh** trong câu này, đó là chữ **γεννησις**- gennesis số 1083 ra từ chữ **γεννώ** - Gennao, số 1080 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Của người nam là cha của đứa trẻ, người sản sanh ra đứa trẻ, khiến đứa trẻ được sanh ra, sanh ra, gây ra, đem lại.* Và đây là từ hiếm được dùng trong thời kỳ cổ chữ không phải cho thời hiện tại ngày nay.

Căn cứ theo cách tỏ ra của Lời Chúa mà thánh đồ Ma-thi-ơ đã chép xuống thì Đức Chúa Jêsus Christ đã được sanh ra bởi Đức Thánh-Linh (Đức Chúa Trời thánh khiết), chứ không phải bởi quá trình giao phối giữa người nam với người nữ mà được tạo nên trong lòng của người nữ để đến kỳ thì được chuyển ra khỏi

lòng người mẹ (mà người ta dùng từ *để* để nói đến việc sanh nở này).

Phần cuối của câu 18 được chép rằng: *before^{G4250} they came^{G4905} together^{G4905}, she was found^{G2147} with child^{G1722-G1064-G2192} of the Holy^{G40} Ghost^{G4151}*. Nghĩa là: *Trước khi họ (Giô-sép và Ma-ri) trở nên một trong xác thịt với nhau, thì người ta đã thấy (phát hiện ra, nhận ra) người (Ma-ri) đã mang thai bởi Đức Thánh-Linh.*

Đây chính là điều mà chúng ta có thể thấy tại sao Kinh-thánh không chép về tên của người mẹ mà chỉ thấy chép tên của những người cha sanh ra các con mình, như: **Ăp-ra-ham sanh Y-sác; Y-sác sanh Gia-cốp; Gia-cốp sanh Giu-đa và anh em người. Giu-đa bởi Tha-ma sanh Pha-rê và Xa-ra. Pha-rê sanh Ếch-rôm; Ếch-rôm sanh A-ram...**;

Lời của Đức Chúa Trời chép như vậy để nói về nguyên tắc của sự kế tự trong Nước Đức Chúa Trời, vì ngay từ lúc ban đầu, loài người đã được sanh ra bởi Đức Chúa Trời như vậy:

Sáng thế ký 2:7: **Giê-hô-va Đức Chúa Trời bèn lấy bụi đất nắn nên hình người, hà sanh khí vào lỗ mũi; thì người trở nên một loài sanh linh.**

Loài người vốn có từ trước muôn đời trong Đức Chúa Trời, nhưng theo ý đã định từ trước trong Đức Chúa Trời mà loài người được sanh ra từ trong Đức Chúa Trời để được đặt vào trong thế gian này qua một nguyên tắc, đó là Đức Chúa Trời đã tìm thấy hay là đã tạo nên một nơi (thân thể xác thịt) để Ngài đặt người đó (theo ý muốn của Ngài) vào, hầu cho ý của Ngài được hoàn thành.

Chúng ta có thể thấy rõ công việc này qua Lời Chúa đã chép về sự chọn lựa này.

Lu-ca 1:26-38: **Đến tháng thứ sáu, Đức Chúa Trời sai thiên sứ Gáp-ri-ên đến thành Na-xa-rét, xứ Ga-li-lê, tới cùng một người nữ đồng trinh tên là Ma-ri, đã hứa gả cho một người nam tên là Giô-sép, về dòng vua Đa-vít. Thiên sứ vào chỗ người nữ ở, nói rằng: Hỡi người được ơn, mừng cho người; Chúa ở cùng người. Ma-ri nghe nói thì bối rối, tự hỏi rằng lời chào ấy có nghĩa gì. Thiên-sứ bèn nói rằng: Hỡi Ma-ri, đừng sợ, vì ngươi đã được ơn trước mặt Đức Chúa Trời. Này, ngươi sẽ chịu thai và sanh một con trai mà đặt tên là Jêsus. Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài. Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cốp, nước Ngài vô cùng. Ma-ri bèn thưa rằng: Tôi chẳng hề nhận biết người nam nào, thì làm sao có được sự đó? Thiên sứ truyền rằng: Đức Thánh Linh sẽ đến trên ngươi, và quyền phép Đấng Rất Cao sẽ che phủ ngươi dưới bóng mình, cho nên con thánh sanh ra, phải xưng là Con Đức Chúa Trời. Kìa, Ê-li-sa-bét, bà con ngươi, cũng đã chịu thai một trai trong lúc già nua; người ấy vốn có tiếng là son, mà nay cứu mang được sáu tháng rồi. Bởi vì không việc chi Đức Chúa Trời chẳng làm được. Ma-ri thưa rằng: Tôi đây là tôi tớ Chúa; xin sự ấy xảy ra cho tôi như lời người truyền!** **Đoạn thiên sứ lìa khỏi Ma-ri.**

Câu 30 chép: **vì ngươi đã được ơn trước mặt Đức Giê-hô-va.** Điều đó có nghĩa rằng: Đức Chúa Trời đã chọn Ma-ri để Đức Chúa Jêsus Christ hợp pháp nhập thể làm người cho kế hoạch cứu chuộc nhân loại của Đức Chúa Trời được hoàn thành. Đức Chúa Trời không chọn người ta vì cơ ngoại hình hay là tài năng của những người đó, nhưng Ngài chọn theo sự đã định từ trước muôn đời của Ngài, hầu cho ý chỉ của Ngài được thành.

Thi-Thiên 89:1-5: **Tôi sẽ hát xướng về sự nhân từ của Đức Giê-hô-va luôn luôn; Từ đời nầy sang đời kia miệng tôi sẽ truyền ra sự thành tín của Ngài. Vì tôi đã nói: Sự thương xót sẽ được lập đến đời đời, trên các tầng trời Ngài sẽ lập cho vững bền sự thành tín Ngài. Ta đã lập giao ước cùng kẻ được chọn của ta, Ta đã thề cùng Đa-vít, kẻ tôi tớ ta, mà rằng: Ta sẽ lập dòng dõi ngươi đến mãi mãi, và dựng ngôi ngươi lên cho vững bền đến đời đời. Hỡi Đức Giê-hô-va, các tầng trời sẽ ngợi khen phép lạ Ngài; Sự thành tín Ngài cũng sẽ được ngợi khen trong hội các thánh.**

Đức Chúa Trời sẽ chọn lựa những người nghe tiếng phán của Ngài mà hết lòng trở lại với Ngài để thờ phượng Ngài và hầu việc Ngài, hầu cho những người đó sẽ được ở với Ngài đời đời nơi thiên đàng.

Tiêu chuẩn mà Đức Chúa Trời sẽ dùng để chọn những người mà Ngài sẽ đặt Lời của Ngài vào trong lòng họ, hầu cho ý muốn của Ngài được nên trong những người đó sẽ như thế nào?

Ê-sai 7:13-15: **Ê-sai bèn nói rằng: Hỡi nhà Đa-vít, hãy nghe! Các ngươi cho làm phiền người ta là nhỏ mọn, mà muốn làm phiền Đức Chúa Trời ta nữa sao? Vậy nên, chính Chúa sẽ ban một điềm**

cho các người: nầy một gái đồng trinh sẽ chịu thai, sanh ra một trai, và đặt tên là Em-ma-nu-ên. Con trẻ ấy sẽ ăn mỡ sữa và mật, cho đến chừng nào biết bỏ điều dữ và chọn điều lành.

Điều kiện quan trọng và duy nhất để Lời của Đức Chúa Trời có thể ngự vào lòng của người ta đó là: **gái đồng trinh**. Chữ **đồng trinh** này trong tiếng Hê-bơ-rơ đó là chữ **עַלְמָה** - **Almah**, số 5959 có nghĩa là: **Chưa khai phá, chưa đụng đến, còn nguyên vẹn, gái chưa chồng**;

Trong thuộc thể thì người ta có thể hiểu cách đơn giản là một cô gái chưa kết hôn, chưa hề hoạt động tình dục với người nam nào. Còn trong ý nghĩa thuộc linh thì một số không ít người đã hiểu không đúng về ý nghĩa thật của chữ đồng trinh này, bởi vì hầu hết mọi người đều đã phạm tội và bị bán cho tội lỗi và như vậy, thân thể xác thịt của người ta đều đã bị ô-uế, không xứng đáng để Lời của Đức Chúa Trời thánh khiết ngự vào để làm Chúa của người ta. Thế nhưng chúng ta hãy nhìn vào Ma-ri, là người được ơn ở trước mặt Đức Giê-hô-va, so với Lời của Đức Chúa Trời trong Kinh-thánh thì xác thịt của người cũng đã bị bán cho tội lỗi, vậy nên nếu chúng ta suy xét theo cách của trí khôn loài người thì Ma-ri cũng không xứng đáng để nhận được sự vinh dự này.

Nhìn vào gia phả, phả hệ của Đức Chúa Jêsus Christ thì chúng ta có thể thấy ngay cả với vua Đa-vít thì ông cũng đã phạm tội giết người và tội tà dâm bởi lòng ông có tham muốn vợ của kẻ lân cận mình, là Bát-sê-ba, vợ của U-ri và một số đời tiếp theo từ Đa-vít cũng có những người rất gian ác, như Ma-na-se, quyến dụ dân Giu-đa và dân thành Giê-ru-sa-lem làm nhiều điều ác hơn các dân tộc mà Đức Giê-hô-va đã huỷ diệt khỏi trước mặt dân Y-sơ-ra-ên và chính người đã bị Đức Giê-hô-va khiến các quan tướng đạo binh của vua A-si-ri đến hãm đánh chúng; các quan ấy bắt đóng cùm Ma-na-se, xiềng người lại, rồi dẫn về Ba-by-lôn. Nhưng kế hoạch cứu chuộc của Đức Chúa Trời dành cho dân Y-sơ-ra-ên và cho loài người vẫn không vì những sự đó mà bị chặn lại. Như vậy, ý nghĩa của chữ đồng trinh này không bị hạn chế bởi tội lỗi của xác thịt nhưng theo đúng ý nghĩa thuộc linh là **tâm linh của người ấy chưa khai phá, chưa đụng đến, còn nguyên vẹn, gái chưa chồng**;

Dân cư thành Ni-ni-ve chưa hề nhận được luật pháp của Đức Chúa Trời ban cho như dân Y-sơ-ra-ên đã nhận được, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã sai tiên tri Giô-na đến với họ để rao ra mạng lệnh của Giê-hô-va Đức Chúa Trời và chính Lời của Đức Chúa Trời sẽ hành động khai phá lòng của họ và nếu như người ta đã có Lời của Đức Chúa Trời khai phá để cất bỏ mọi tội lỗi của họ rồi mà người ta vẫn không hết lòng trở lại cùng Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, thì bấy giờ họ sẽ bị phán xét.

Lời của Đức Chúa Trời được ban cho loài người chúng ta, tức là cho những người được chọn đó còn được gọi là **Em-ma-nu-ên**, nghĩa là Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta và ý nghĩa của lễ thật này đã được nhắc lại qua sách Giăng 1:1-4: **Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời). Trong Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) có sự sống, sự sống là sự sáng của loài người.**

Định nghĩa này cũng được chép trong sách Hê-bơ-rơ 11:3: **Bởi đức tin, chúng ta biết rằng thế gian đã làm nên bởi Lời của Đức Chúa Trời, đến nỗi những vật bày ra đó đều chẳng phải từ vật thấy được mà đến.**

Kể từ khi A-đam phạm tội ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác thì sự chết đã vào trong A-đam và bởi tội lỗi của A-đam mà sự chết đã trải trên loài người hết thảy, bởi đó loài người đã bị bán cho ma quỷ từ khi còn trong lòng mẹ và hết thảy đều là nạn nhân của tội lỗi mà kẻ phạm tội từ lúc ban đầu đó là ma quỷ, là Satan. Ma quỷ đã hợp pháp cầm buộc người ta trong tội lỗi và trong sự lừa dối, nhưng không phải hết thảy loài người đều tự nguyện theo ma quỷ và không phải hết thảy loài người đều bị ma quỷ khai phá, tức là đào tạo, huấn luyện, dạy dỗ, trang bị những người bị chúng cầm buộc đó những giáo huấn, đường lối, đạo lý của chúng. Nếu quả thật ma quỷ dạy dỗ người ta vào trong đường lối của chúng, thì ắt hẳn người ta sẽ biết được bộ mặt thật của chúng là kẻ nói dối và là kẻ giết người, bởi ma quỷ vốn là kẻ nói dối, là kẻ giết người. Trong thực tế, ma quỷ đã tận dụng khả năng phân biệt điều thiện và điều ác ở trong xác thịt của người ta để quyến dụ người ta vào sự tham lam, ích kỷ để khi người ta phạm tội rồi thì chúng nhảy vào cầm buộc người ta trong quyền lực của sự tội và sự chết, rồi kể từ đó chúng trực tiếp hành

động trong thân thể xác thịt của người ta chứ không phải là chúng đào tạo người ta làm như vậy.

Vì ma quỷ đã không khai phá, không dạy người ta làm những công việc gian ác đó nên khi Chúa Jêsus còn đang bị đóng đinh trên thập tự giá, Ngài đã cầu xin với Đức Chúa Cha tha cho những người vốn bị ma quỷ cầm buộc làm tội mọi cho tội lỗi mà đã hành hạ Ngài.

Lu-ca 23:33-34a: Khi đến một chỗ gọi là chỗ Sọ, họ đóng đinh Ngài trên cây thập tự tại đó, cùng hai tên trộm cướp, một tên bên hữu Ngài, một tên bên tả. Song Đức Chúa Jêsus cầu rằng: Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết mình làm điều gì.

Bây giờ chúng ta hãy xem công việc của Đức Chúa Trời khai phá loài người chúng ta cho được sự cứu rỗi như thế nào.

Ê-sai 5:1-7: Ta sẽ hát cho bạn rất yêu dấu ta một bài ca của bạn yêu dấu ta về việc vườn nho người. Bạn rất yêu dấu ta có một vườn nho ở trên gò đất tốt. Người khai phá ra; cất bỏ những đá; trồng những gốc nho xinh tốt; dựng một cái tháp giữa vườn, và đào một nơi ép rượu. Vả, người mong rằng sẽ sanh trái nho; nhưng nó lại sanh trái nho hoang. Hỡi dân ở Giê-ru-sa-lem cùng người Giu-đa, vậy thì bây giờ ta xin các ngươi hãy đoán xét giữa ta với vườn nho ta. Có điều chi nên làm cho vườn nho ta mà ta không làm cho nó chăng? Cớ sao khi ta mong sanh trái nho, thì nó lại sanh trái nho hoang vậy? Này, ta sẽ bảo các ngươi về điều ta định làm cho vườn nho ta: Ta phá rào, nó sẽ bị cắn nuốt; ta hạ tường xuống, nó sẽ bị giày đạp. Ta sẽ để nó hoang loạn, chẳng tỉa sửa, chẳng vun xới; nhưng tại đó sẽ mọc lên những gai gốc và chà chuôm; ta lại truyền cho mây đừng làm mưa xuống trên nó nữa. Vả, vườn nho của Đức Giê-hô-va vạn quân, ấy là nhà Y-sơ-ra-ên, và những người của Giu-đa tức là cây mà Ngài ưa thích. Ngài trông họ được công chánh, mà nầy, có sự bạo ngược; trông được công bình, mà nầy, có tiếng kêu la.

Nhìn vào công việc của Đức Chúa Trời được chép trong sách tiên tri Ê-sai, chúng ta có thể thấy rõ là ngay cả khi dân mà Đức Chúa Trời đã chọn riêng ra cho kế hoạch cứu chuộc này, thì chúng ta đã thấy trong lòng của họ (tức là dân Giu-đa và cũng như trong lòng của cả nhân loại) đã có đầy dẫy tội lỗi mà những đá, những gai, những chà chuôm là bóng.

1 Cô-rinh-tô 3:9-11: Vả, chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời; anh em là ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây. Theo ơn Đức Chúa Trời ban cho tôi, tôi đã lập nền như một tay thợ khéo, mà có kẻ khác cất lên trên; nhưng ai nấy phải cẩn thận về sự mình xây trên nền đó. Vì, chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jêsus Christ.

Như vậy, ý nghĩa của chữ đồng trình đó không hạn chế chỉ trong một số người ít ỏi, nhưng là cho hết thảy những người nào khi nghe Lời của Đức Chúa Trời mà tiếp nhận vào lòng của mình, vâng giữ, canh giữ, chăm sóc, suy gẫm ngày và đêm để cho nhận được quyền phép của Đức Chúa Trời có trong Lời của Ngài mà được sự cứu rỗi cho linh hồn mình và cho thân thể xác thịt mình được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của luật pháp.

Chúa Jêsus đã phán: Ngài đáp rằng: Ai là mẹ ta, ai là anh em ta? Ngài giơ tay chỉ các môn đồ mình, mà phán rằng: Nầy là mẹ ta cùng anh em ta! Vì hễ ai làm theo ý muốn Cha ta ở trên trời, thì người đó là anh em, chị em ta, cùng là mẹ ta vậy. (Ma-thi-ơ 12:48-50)

Một điều nữa giúp cho những người được Đức Chúa Trời chọn cho họ được hưởng quyền sở hữu Lời của Đức Chúa Trời cho sự sống mình, đó là sự tin cậy và sẵn sàng cho ý muốn của Đức Chúa Trời được nên trên cuộc đời của mình.

Lu-ca 1:30-38: Thiên-sứ bèn nói rằng: Hỡi Ma-ri, đừng sợ, vì ngươi đã được ƠN trước mặt Đức Chúa Trời. Nầy, ngươi sẽ chịu thai và sanh một con trai mà đặt tên là Jêsus. Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài. Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cóp, nước Ngài vô cùng. Ma-ri bèn thưa rằng: Tôi chẳng hề nhận biết người nam nào, thì làm sao có được sự đó? Thiên sứ truyền rằng: Đức Thánh Linh sẽ đến trên ngươi, và quyền phép Đấng rất cao sẽ che phủ ngươi dưới bóng mình, cho nên con thánh sanh ra, phải xưng là Con Đức Chúa Trời. Kìa, Ê-li-sa-bét, bà con ngươi, cũng đã chịu thai một trai trong lúc già nua; người ấy vốn có tiếng là son, mà nay cứu mang được sáu tháng rồi. Bởi vì không việc chi Đức Chúa Trời chẳng làm được. Ma-ri thưa rằng: Tôi đây là tôi tớ Chúa; xin sự

ấy xảy ra cho tôi như lời người truyền! Đoạn thiên sứ lìa khỏi Ma-ri.

Nguyên văn trong lời phán này không có chép **con thánh sanh ra** (câu 35) nhưng chép là: ³⁵**And the angel^{G32} answered^{G611} and said^{G2036} unto her, The Holy^{G40} Ghost^{G4151} shall come^{G1904} upon thee, and the power^{G1411} of the Highest^{G5310} shall overshadow^{G1982} thee: therefore^{G1352} also^{G2532} that holy^{G40} thing which shall be born^{G1080} of thee shall be called^{G2564} the Son^{G5207} of God^{G2316}. Có nghĩa là: *Thiên sứ trả lời với người (Ma-ri) rằng: Đức Thánh-Linh sẽ đến trên người và quyền phép của Đấng tối cao sẽ che phủ người, vì thế cho nên điều hết sức lạ lùng đó sẽ được sanh ra từ người và sẽ được gọi là Con (trai) của Đức Chúa Trời.***

Trong mạng lệnh này, Đức Chúa Trời đã dùng thiên sứ Gáp-ri-ên tỏ ra cho không phải chỉ mình Ma-ri mà cho hết thấy những người sẽ được gọi vào chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời và làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ biết rằng, bất kỳ mọi sự kỳ diệu nào, một điều lạ lùng nào vì cố sự công bố Lời của Đức Chúa Trời ra qua môi miệng của mình mà được thể hiện ra, thì những người công bố các Lời đó (là Lời khiến cho các phép lạ được thể hiện ra) phải dâng sự vinh hiển cho Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, bởi vì hết thấy muôn vật đều đã nhờ Lời của Đức Chúa Trời mà được dựng nên và có.

Khi Ma-ri thấu hiểu được ý nghĩa của lệnh truyền này, thì người nói với thiên sứ rằng: **Tôi đây là tôi tớ Chúa; xin sự ấy xảy ra cho tôi như lời người truyền! Đoạn thiên sứ lìa khỏi Ma-ri.**

Đức Chúa Trời muốn biết chắc tấm lòng của những người được Ngài gọi cho công việc của Nước Ngài chấp nhận ý muốn của Ngài, chứ Đức Chúa Trời không dùng quyền phép của Ngài bắt buộc ai làm điều chi cho ý của Ngài, dù Ngài là Vua chí cao và Ngài có quyền bắt muôn vật phải vâng phục Ngài.

Khi Đức Chúa Trời gọi Môi-se để giao cho ông chức vụ trở về Ê-díp-tô để dắt đưa dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ đó, Môi-se đã muốn thoái thác vì ông không muốn trở lại nơi mình đã chạy thoát ra khỏi đó.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã giải thích cho ông biết Ngài là ai và Ngài sẽ giúp cho Môi-se có thể làm được công việc đó và khi Môi-se chấp nhận công việc đó thì Đức Chúa Trời mới cho ông trở về. Mặc dầu vậy, khi Đức Chúa Trời thấy Môi-se có vẻ miễn cưỡng phải chấp nhận công việc đó, thì Đức Chúa Trời đã không vui lòng, nên Ngài toan giết Môi-se nơi nhà quán, nghĩa là nơi quán trọ khi người cùng với vợ con trở về xứ Ê-díp-tô.

Xuất Ê-díp-tô ký 4:24-26: **Vả, đang khi đi đường, Đức Giê-hô-va hiện ra trước mặt Môi-se nơi nhà quán, và kiếm thế giết người đi. Sê-phô-ra lấy con dao bằng đá, cắt dương bì của con mình, và quăng dưới chân Môi-se, mà nói rằng: Thật, chàng là huyết lang cho tôi! Đức Giê-hô-va tha chồng; nàng bèn nói rằng: Huyết lang! là vì cố phép cắt bì.**

Tự Ma-ri sẽ không thể bảo vệ được chính mình cùng con trẻ ở trong lòng, nên Đức Chúa Trời đã sai thiên sứ Gáp-ri-ên qua chiêm bao mà phán bảo cho Giô-sép biết ý muốn của Đức Chúa Trời: **Hỡi Giô-sép, con cháu Đa-vít, người chớ ngại lấy Ma-ri làm vợ, vì con mà người chịu thai đó là bởi Đức Thánh Linh. Người sẽ sanh một trai, người khá đặt tên là Jêsus, vì chính con trai ấy sẽ cứu dân mình ra khỏi tội. Mọi việc đã xảy ra như vậy, để cho ứng nghiệm lời Chúa đã dùng đấng tiên tri mà phán rằng: Nầy, một gái đồng trinh sẽ chịu thai, và sanh một con trai, rồi người ta sẽ đặt tên con trai đó là Em-ma-nu-ên; nghĩa là: Đức Chúa Trời ở cùng chúng ta. Khi Giô-sép thức dậy rồi, thì làm y như lời thiên sứ của Chúa đã dặn, mà đem vợ về với mình; song không hề ăn ở với cho đến khi người sanh một trai, thì đặt tên là Jêsus.**

Trở lại với mối quan hệ đặc biệt giữa Giô-sép với Ma-ri mà Đức Chúa Trời đã chọn để đưa Con một của Ngài vào thế gian này làm giá cứu chuộc nhân loại.

Trong bảng phả hệ (*gia phả*) của Đức Chúa Jêsus Christ có chép (theo Ma-thi-ơ): **Ê-li-út sanh Ê-lê-a-xa; Ê-lê-a-xa sanh Ma-than; Ma-than sanh Gia-cốp; Gia-cốp sanh Giô-sép là chồng Ma-ri; Ma-ri là người sanh Đức Chúa Jêsus, gọi là Christ.** (Ma-thi-ơ 1:15-16)

Ma-than trong tiếng Hy-lạp (Greek) là chữ **Ματθάν** - **Matthan**, số 3157 có nghĩa là: *món quà ban cho, phần thưởng*. Chữ **Matthan** này ra từ gốc của tiếng Hê-bơ-rơ, đó là chữ **מַטָּן** - **Mattan**, số 4977 có nghĩa là: *Của ban cho*.

Khi Đức Chúa Trời mạng lệnh cho Môi-se lập A-rôn và các con trai của người làm chức thầy tế lễ,

Ngài đã phán với A-rôn như sau: **Đức Giê-hô-va bèn phán cùng A-rôn rằng: Người, các con trai người, và tông tộc người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong nơi thánh; còn người và các con trai người phải mang lấy những tội lỗi phạm trong chức tế lễ. Cũng hãy biểu đến gần người các anh em mình, là chi phái Lê-vi, tức tông tộc người, đặt các người đó hiệp với người và hầu việc người; nhưng người và các con trai người phải ở trước Trại bẻ bánh chứng. Các người đó sẽ gìn giữ điều chi người truyền dạy, và điều nào thuộc về cả Trại; chỉ không nên lại gần những vật thánh, cũng đừng lại gần bàn thờ, e khi chúng nó phải chết, và các người cũng chết luôn chẳng. Vậy, các người đó sẽ hiệp với người coi sóc điều chi thuộc về hội mạc, và giữ công việc của Trại; một người ngoại nào chẳng nên đến gần các người. Các người phải coi sóc điều chi thuộc về nơi thánh và bàn thờ để đừng có sự thanh nộ cùng dân Y-sơ-ra-ên nữa. Còn ta đây, trong dân Y-sơ-ra-ên ta đã chọn lấy anh em các người, là những người Lê-vi, mà ban cho các người, vì đã dâng cho Đức Giê-hô-va rồi, đặt làm công việc của hội mạc. Nhưng người và các con trai người phải kỹ lưỡng lo cho xong chức tế lễ, quản trị các điều chi thuộc về bàn thờ, và vật chi ở phía trong màn; các người phải làm việc mình tại đó. Chức tế lễ của các người là một việc ta phong cho như một của ban: người ngoại nào đến gần sẽ bị xử tử.** (Dân số ký 18:1-7)

Chữ **của ban** được chép trong câu 7 của mạng lệnh này, đó chính là chữ מַטָּן-Mattan của tiếng Hê-bơ-rơ, nghĩa là: *Món quà được ban cho, Của ban cho.*

Ma-than sanh ra hai con trai là Gia-cốp và Hê-li. Gia-cốp (*con của Ma-than*) sanh Giô-sép, là người sẽ là chồng của Ma-ri. Còn Hê-li (*con của Ma-than*) sanh Ma-ri, là người đã hứa gả cho Giô-sép.

Gia-cốp trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *kẻ nắm gót.*

Hê-li trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *tính cao thượng, để đem lên cao, sự nâng cao phẩm giá.*

Giô-sép trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *Đức Giê-hô-va làm cho được gia thêm.*

Ma-ri (*cũng là Mi-ri-am*) trong tiếng Hê-bơ-rơ có nghĩa là: *kẻ nổi loạn, kẻ không vâng lời.*

Theo cách nghĩ của loài người xác thịt thì Đức Chúa Trời sẽ chọn những người với những đức hạnh, đạo đức và thánh khiết để làm người hầu việc trong nhà của Ngài, nhưng chúng ta cũng được biết rằng, tên của người ta còn có nghĩa là uy quyền, bốn tánh, sự tôn trọng. Dù những người được chép trong Kinh-thánh thuộc về gia phả của Đức Chúa Jêsus Christ về cuộc đời của họ không phải là những người gian ác, nhưng ngay cả những người có tên gọi tốt lành, mang ý nghĩa của ân điển mà Đức Chúa Trời đã ban cho tổ phụ họ thì cũng không phải cái tên đó sẽ đại diện cho bốn tánh của người đó, nhưng là điều Đức Chúa Trời muốn chúng ta nhận biết sự cai trị của Đức Chúa Trời và công việc của Ngài sẽ thi hành trên những uy quyền, trên những bốn tánh và sự tôn trọng đó, chứ không phải những sự thuộc về xác thịt từ bụi đất mà ra. Chúng ta thấy gia phả của Đức Chúa Jêsus Christ bao gồm hết thấy mọi thành phần trong loài người trên trái đất này mà sự nhập thể của Đức Chúa Jêsus Christ không vì thế mà bị hạn chế.

Lời của Đức Chúa Trời có chép về điều này như sau: **Vậy thì luật pháp nghịch cùng lời hứa của Đức Chúa Trời hay sao? chẳng hề như vậy; vì nếu đã ban cho một luật pháp có thể làm cho sống, thì sự công bình chắc bởi luật pháp mà đến. Nhưng Kinh Thánh đã nhốt hết thấy mọi sự dưới tội lỗi, hầu cho điều chi đã hứa, bởi đức tin trong Đức Chúa Jêsus Christ mà được ban cho những kẻ tin. Trước khi đức tin chưa đến, chúng ta bị nhốt dưới sự canh giữ của luật pháp mà chờ đức tin phải bày ra. Ấy vậy, luật pháp đã như thầy giáo dắt dẫn chúng ta đến Đấng Christ, hầu cho chúng ta bởi đức tin mà được xưng công bình.** (Ga-la-ti 3:21-24)

Rô-ma 11:30-32: **Lại như khi trước anh em đã nghịch cùng Đức Chúa Trời, mà bây giờ được thương xót bởi sự nghịch của họ, thì cũng một thể ấy, bây giờ họ đã nghịch, hầu cho cũng được thương xót bởi sự thương xót đã tỏ ra với anh em. Vì Đức Chúa Trời đã nhốt mọi người trong sự bần nghịch, đặt thương xót hết thấy.**

Đức Chúa Trời đã chọn Ma-ri không phải vì cơ đạo đức của người, nhưng theo sự mưu luận và sự biết trước của Đức Chúa Trời để cho đúng kỳ (theo luật pháp công bình mà Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se) như thời vụ của sự gieo hạt của cây sự sống đời đời cho loài người vậy, nghĩa là tính

theo cách sách Lu-ca là đời thứ 77 (7 tuần đời = 7X7= 49 đời) là kỳ mà Con một của Ngài sẽ được sanh ra cho đời tiếp theo đó là thời kỳ Hân Hỷ cho cả nhân loại, tức là cho những người có lòng khao khát được giải thoát khỏi ách tội mọi mà được trở về với Cha thiêng liêng của mình, là Đức Chúa Trời. Vậy nên theo như lời tiên tri báo trước của Đức Chúa Trời về sự nhập thể của Đức Chúa Jêsus Christ mà Giô-sép và Ma-ri đều thuộc về dòng vua Đa-vít thuộc chi phái Giu-đa và cả hai đều cùng một người mà ra, đó là **Ma-than**, mang ý nghĩa của sự ban cho từ Đức Chúa Trời.

Một điều đặc biệt mà ít người để ý về sự chọn lựa này, đó là Đức Chúa Trời đã chọn Ma-ri để Chúa Jêsus hợp pháp nhập thể, dù tên gọi của Ma-ri là kẻ nổi loạn. Nhưng Kinh-thánh chép gì về loài người?

Thi-Thiên 18:28: Chúa thấp ngọan đền tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi.

Chúa Jêsus đã chỉ ra cho loài người chúng ta biết nơi nào Ngài (*Lời của Đức Chúa Trời*) sẽ đến: **Hãy đi, và học cho biết câu nầy nghĩa là gì: Ta muốn sự thương xót, nhưng chẳng muốn của lễ. Vì ta đến đây không phải để kêu kẻ công bình, song kêu kẻ có tội.** (Ma-thi-ơ 9:13)

Giô-sép (*người nam*) mang ý nghĩa về tâm linh của người mà Đức Chúa Trời chọn cho được làm con kế tự Ngài. Còn **Ma-ri** (*người nữ*) mang ý nghĩa về con người xác thịt, là người mà Đức Chúa Trời đã tạo nên để giúp đỡ cho A-đam (tâm linh của loài người). Để tâm linh nhận được cứu rỗi thì con người xác thịt phải trước hết nhận được giá cứu chuộc và đó là lý do mà Đức Chúa Trời đã giải cứu dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô, đem họ vào nơi đồng vắng để tại đó, Ngài ban cho họ luật pháp công bình và tại nơi đồng vắng đó, Đức Chúa Trời đã cho dân Y-sơ-ra-ên được thấy sự vinh quang của Ngài và nghe được tiếng phán của Ngài. Ma-ri đã được nhìn thấy và nghe được tiếng của thiên sứ Gáp-ri-ên bằng chính khả năng của xác thịt mình, còn Giô-sép thì không nhận được sự mặc khải như vậy, nhưng là trong chiêm bao, vì Giô-sép là bóng cho tâm linh còn Ma-ri là bóng cho xác thịt của người tin Chúa.

Ma-ri đã vui mừng khi thấy mình có thai bởi Đức Thánh-Linh thì đã công bố theo cách xác thịt rằng: **Tâm thần tôi mừng rỡ trong Đức Chúa Trời, là Cứu Chúa tôi. Vì Ngài đã đoái đến sự hèn hạ của tôi tớ Ngài. Nầy, từ rày về sau, muôn đời sẽ khen tôi là kẻ có phúc; Bởi Đấng Toàn Năng đã làm các việc lớn cho tôi.**(Lu-ca 1:47-49a).

Đức Chúa Trời biết trước điều này nên qua thiên sứ Gáp-ri-ên, Ngài đã phán rằng: **Đức Thánh-Linh sẽ đến trên người và quyền phép của Đấng tối cao sẽ che phủ người, vì thế cho nên điều hết sức lạ lùng đó sẽ được sanh ra từ người và sẽ được gọi là Con (trai) của Đức Chúa Trời.**

Giô-sép đã bối rối về sự xảy đến với Ma-ri và người toan tính theo cách của mình, nhưng Đức Chúa Trời đã dùng thiên sứ Gáp-ri-ên đến với người trong chiêm bao, để tỏ cho người biết điều cần phải làm, khác với điều Ngài phán với Ma-ri, là **Hỡi người được ơn, mừng cho người; và Hỡi Ma-ri, đừng sợ, vì người đã được ơn trước mặt Đức Chúa Trời.**

Còn đối với Giô-sép, Lời Chúa phán rằng: **Hỡi Giô-sép, con cháu Đa-vít, người chớ ngại lấy Ma-ri làm vợ, vì con mà người chịu thai đó là bởi Đức Thánh Linh. Người sẽ sanh một trai, người khá đặt tên là Jêsus, vì chính con trai ấy sẽ cứu dân mình ra khỏi tội.**

Đức Chúa Trời đã không gọi Ma-ri là **con cháu Đa-vít** mà chỉ gọi người là **người được ơn** mà thôi, điều đó có ý nghĩa quan trọng trong sự mách bảo về cách làm việc của Đức Chúa Trời trên tâm linh cũng như trên xác thịt của loài người.

Đức Chúa Trời không mạng lệnh cho Ma-ri đặt tên nhưng phán với Giô-sép rằng **người khá đặt tên là Jêsus, vì chính con trai ấy sẽ cứu dân mình ra khỏi tội.** Như khi xưa Đức Chúa Trời đã giao công việc này cho A-đam đặt tên các con vật vậy.

Theo văn tự mà người ta tra cứu thì không thấy Đấng cứu thế ra từ Giô-sép, vì quả thật Giô-sép là bóng cho tâm linh (A-đam) của loài người đã bị mất quyền này cho xác thịt (vì cơ ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác nơi cảnh vườn Ê-đen). Nhưng trong thuộc linh thì Đức Chúa Trời đã làm một công việc rất mưu luận đó là ngay tại nơi mà ma quỷ tưởng rằng chúng có thể vĩnh viễn cầm buộc loài người, đó là xác thịt của loài người, thì Đức Chúa Trời lại ban cho loài người một cơ hội, đó là Đức Chúa Trời ban Lời của

Ngài cho loài người xác thịt, hầu cho Lời của Đức Chúa Trời sẽ trước hết hành động trong xác thịt của loài người mà đem sự cứu rỗi cho tâm linh của loài người.

Vì Lời của Đức Chúa Trời là Vua, là Chúa và Ngài cầm quyền trên sự sống và sự chết của muôn loài, nên khi Đức Chúa Trời đã ban Lời của Ngài cho người nào mà người ấy tin và vâng giữ lấy, thì quyền phép của sự sống lại và sự sống đời đời sẽ khiến cho người ấy được sự sống lại và sự sống đời đời.

Đức Chúa Trời đã qua thiên sứ Gáp-ri-ên mà phán bảo cho Ma-ri biết về Chúa Jêsus như sau: **Con trai ấy sẽ nên tôn trọng, được xưng là Con của Đấng Rất Cao; và Chúa, là Đức Chúa Trời, sẽ ban cho Ngài ngôi Đa-vít là tổ phụ Ngài. Ngài sẽ trị vì đời đời nhà Gia-cốp, nước Ngài vô cùng.**

Nhưng với Giô-sép, thì Đức Chúa Trời phán rằng: **Người sẽ sanh một trai, người khá đặt tên là Jêsus, vì chính con trai ấy sẽ cứu dân mình ra khỏi tội.**

Với xác thịt của người tin Chúa, Đức Chúa Trời cho người ta hiểu giá trị quan trọng trong các mạng lệnh của Ngài liên quan đến sự sống của xác thịt, nhưng đối với tâm linh của loài người, thì Đức Chúa Trời cho người ta biết giá trị quan trọng của việc giải cứu, giải phóng và giải thoát tâm kinh loài người (*tức là tuyển dân của Đức Chúa Trời - dân mình*) ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Rô-ma 8:1: Cho nên hiện nay chẳng còn có sự đoán phạt nào cho những kẻ ở trong Đức Chúa Jêsus Christ; vì luật pháp của Thánh Linh sự sống đã nhờ Đức Chúa Jêsus Christ buông tha tội khỏi luật pháp của sự tội và sự chết.

Trong tất cả mọi quốc gia trên đất này đều có luật pháp để cai trị và tất cả các luật pháp đó đều do người cầm quyền cao nhất ký sắc lệnh. Như vậy, không có một người nào ngoài người cầm quyền cao nhất mà có thể thay đổi được luật pháp đã được ký bởi người cầm quyền cao nhất ấy, như vua, tổng thống, chủ tịch nước (tuỳ theo quy định của mỗi quốc gia).

Mặc dù ma quỷ đã cầm buộc loài người xác thịt trong tội lỗi, nhưng ma quỷ chỉ là tạo vật của Đức Chúa Trời và chúng chỉ sống sót và ẩn náu được trong thân thể xác thịt của loài người nhờ sự lừa dối của chúng mà thôi. Nhưng Lời của Đức Chúa Trời là Lời của sự sống và sự sống là sự sáng của loài người, là Lời có quyền năng soi sáng mọi nơi tối tăm ở trong lòng, trong xác thịt của loài người, trong khi đó quyền lực của ma quỷ là thuộc về sự tối tăm, chúng không thể đến gần được sự sáng, vì thế cho nên khi người tin Chúa vâng giữ Lời của Đức Chúa Trời thì quyền phép của sự sáng sẽ phá huỷ công việc cùng nơi ẩn náu của chúng và khi quyền lực của ma quỷ bị lộ chân tướng thì chính xác thịt của người ta sẽ nhận biết được điều đó mà hợp tác với Lời của Đức Chúa Trời để xua đuổi ma quỷ ra khỏi cuộc đời của mình.

Lời của Đức Chúa Trời là Vua của muôn vật, sẽ qua môi miệng của người tin Chúa mà huỷ phá công việc của ma quỷ. Ma quỷ tìm cách diệt những người công bình trong loài người vì chúng sợ những người đó đầy đập đầu chúng, nhưng sự mưu luận của Đức Chúa Trời thì ngay cả những người bị cầm buộc bởi quyền lực của ma quỷ cũng nhờ tin vào Lời của Đức Chúa Trời mà công bố Lời của Đức Chúa Trời ra khỏi môi miệng mình, cũng đầy đập đầu của ma quỷ vậy.

Đức Chúa Trời đã phán: **Ta sẽ làm cho mây cùng người nữ, dòng dõi mây cùng dòng dõi người nữ nghịch thù nhau. Người sẽ giày đập đầu mây, còn mây sẽ cắn gót chân người.** (Sáng thế ký 3:15)

Chữ **dòng dõi** trong mạng lệnh này trong tiếng Hê-bơ-rơ còn có nghĩa là *hạt giống, dòng dõi, sứ giả, lời nói*. Chữ **dòng dõi** là *bóng về Đức Chúa Jêsus Christ và cũng là Lời của Đức Chúa Trời sẽ được công bố ra qua môi miệng của những người tin Chúa.*

VĂN CHÂU